

Số: /QĐ-UBND

Tân Quy Đông, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thông tin được công khai theo quy định của
Luật Tiếp cận thông tin, thuộc trách nhiệm
của Ủy ban nhân dân phường Tân Quy Đông**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN QUY ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật tiếp cận thông tin;

Căn cứ Quyết định số 511/QĐ-UBND-HC ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc Công bố danh mục thông tin được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Văn phòng UBND phường Tân Quy Đông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này gồm:

1. Danh mục thông tin được công khai theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin, thuộc trách nhiệm công khai của Ủy ban nhân dân phường Tân Quy Đông.

2. Danh mục thông tin được công khai trên Trang tin điện tử Phường theo quy định tại Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin, thuộc trách nhiệm công khai của UBND Phường.

Điều 2. Hình thức, thời điểm công khai thông tin

Hình thức, thời điểm công khai thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Văn phòng HĐND & UBND Phường:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Phường thực hiện việc cập nhật, công khai thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

Trực tiếp thực hiện việc cung cấp thông tin do Ủy ban nhân dân Phường tạo ra theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

2. Các cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn Phường có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND Phường trong thực hiện việc cập nhật, công khai, cung cấp thông tin theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Văn phòng UBND Phường, cán bộ, công chức, các ban ngành, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Phòng Tư pháp Thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Hữu Nghĩa

**DANH MỤC THÔNG TIN ĐƯỢC CÔNG KHAI THEO ĐIỀU 17
LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN THUỘC TRÁCH NHIỆM CÔNG
KHAI CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN QUY ĐÔNG**
*(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2024
của UBND Phường)*

Các thông tin sau đây, không thuộc các trường hợp được quy định tại Điều 6, Điều 7 Luật Tiếp cận thông tin được Ủy ban nhân dân Phường công khai:

1. Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường.

2. Văn bản tổng hợp nội dung và kết quả lấy ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân Phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường.

3. Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Phường; quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Phường.

4. Nội quy tại trụ sở Ủy ban nhân dân Phường, trụ sở tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân Phường; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của Ủy ban nhân dân Phường.

5. Chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Phường Tân Quy Đông; các chương trình, đề án, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện do Ủy ban nhân dân Phường ban hành, phê duyệt.

6. Chương trình, kế hoạch, và báo cáo kết quả công tác hàng năm của Ủy ban nhân dân Phường; báo cáo tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ Phường.

7. Dự toán ngân sách Nhà nước Phường; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Nhà nước Phường; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách Nhà nước Phường.

8. Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi Chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân và các loại quỹ thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân Phường.

9. Danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn Phường do Ủy ban nhân dân Phường phê duyệt.

10. Thông tin các chương trình, kế hoạch và kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động của Ủy ban nhân dân Phường; các thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe cộng đồng.

11. Danh mục thông tin phải công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin./.

**DANH MỤC THÔNG TIN ĐƯỢC CÔNG KHAI TRÊN CÔNG
THÔNG TIN ĐIỆN TỬ PHƯỜNG, THEO ĐIỀU 19 LUẬT TIẾP
CẬN THÔNG TIN THUỘC TRÁCH NHIỆM CÔNG KHAI
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN QUY ĐÔNG**
*(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày /01/2024
của UBND Phường)*

Các thông tin sau đây, không thuộc các trường hợp được quy định tại Điều 6, Điều 7 Luật Tiếp cận thông tin được Ủy ban nhân dân Phường công khai:

1. Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường.

2. Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Phường; quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Phường.

3. Nội quy tại trụ sở Ủy ban nhân dân Phường, trụ sở tiếp công dân thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Phường; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Phường (*cơ quan làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Phường*).

4. Chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường Tân Quy Đông; các chương trình, đề án, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện. Chương trình, kế hoạch, và kết quả công tác hàng năm của Ủy ban nhân dân Phường.

5. Danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công, các nguồn vốn vay thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân Phường.

6. Thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học.

7. Danh mục, hình thức, thời hạn công khai đối với từng loại thông tin phải được công khai thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Phường.

8. Các thông tin nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích công cộng, sức khỏe cộng đồng.

9. Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải đăng trên Công thông tin điện tử./.